

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2024/HSST
Ngày: 20-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà La Thị Thu Nga.

Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Danh Thị Ngọc Lệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Văn S** (Đỗ Văn S); Giới tính: Nam; sinh ngày 08 tháng 06 năm 1997; nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú: Ấp A, Xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đỗ Huy H; sinh năm: 1978; con bà Nguyễn Thị Thu V; sinh năm: 1978; tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án:

Ngày 20/04/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 08/2016/HSST);

Ngày 29/09/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 23/2017/HSST);

Ngày 22/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản (Bản án số 45/2019/HS-ST); ngày 28/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp y án sơ thẩm (Bản án số 74/2020/HSPT); ngày 24/6/2022 chấp hành án xong hình phạt tù; bị bắt ngày

04/5/2024; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Có mặt*”.

2. **Đỗ Hoàn Sơn A**; Giới tính: Nam; sinh ngày 01 tháng 01 năm 2001; nơi sinh: tỉnh Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Đỗ Văn T; sinh năm 1985; con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1974; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt ngày 04/5/2024; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Có mặt*”.

Bị hại: Bà Nguyễn Thảo Ngọc L, sinh năm 1980.

Nơi đăng ký thường trú: 54/18 Ngô Q, phường , quận , Thành phố Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu “*Vắng mặt*”.

Người làm chứng: Bà Tòng Thị Hà M, sinh năm 2002; địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu “*Vắng mặt*”.

Người chứng kiến:

1. Ông Trần Văn Q; sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu “*Vắng mặt*”.

2. Ông Nguyễn Kim N; sinh năm 1983; đang chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu “*Có mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/04/2024, Đỗ Hoàn Sơn A, sinh ngày 01/01/2001, trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang đến chơi và ở lại nhà của bà Tòng Thị Hà M (Bà M sống chung như vợ chồng với Đỗ Văn S, sinh ngày 08/06/1997) ở: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu. Khoảng 23 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong, A hỏi S đi mua dâm để thỏa mãn dục vọng, S đã dẫn A tới hỏi mua dâm bà Nguyễn Thảo Ngọc L (đang ở trong chòi tạm, cách nhà của S khoảng 30m). S và A đến và ngồi nói chuyện với bà L phía trước chòi được khoảng 15 phút thì S gọi bà L ra phía sau chòi đặt vấn đề mua dâm nhưng bà L không đồng ý mà quay người đi lại phía trước chòi, thì bị S ôm từ phía sau, tay phải kẹp 02 tay bà L, tay trái kéo quần của bà L xuống đến đầu gối, bà L vùng vằng chống cự thì bị S sách dùng hai tay giữ chặt hai tay của bà L rồi nằm đè lên người bà L, dùng ngón tay giữa bàn tay trái đút vào sâu trong âm đạo của bà L, khoảng 02 phút sau, khi thấy bà L đuối sức không thể thoát ra được thì S gọi A tới để giao cấu với bà L.

Để giúp A thực hiện được hành vi giao cấu với bà L, S tiếp tục dùng 02 tay giữ chặt 02 tay của bà L, đè xuống đất; A dùng tay kéo quần của bà L đến mắt cá chân, dùng tay sờ ngực (vú) và dùng ngón giữa tay trái đưa vào sâu trong âm đạo của bà L khoảng 02 phút thì dùng dương vật để giao cấu nhưng do đã say nên không thực hiện được, A tự kích thích dương vật của mình cho cương cứng để tiếp tục thực hiện hành vi hiếp dâm thì lúc này, bà Tòng Thị Hà M rọi đèn pin đi tới, do sợ bị phát hiện nên S và A bỏ trốn.

Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số: 160/KLXHDT-PYBRVT, ngày 06/05/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: Không có dấu sây sát da hay bầm tím trên cơ thể và vùng bẹn đùi hai bên, màng trinh rách cũ ở vị trí 06 giờ, không có tinh trùng trong dịch âm đạo. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định không có tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với bà Nguyễn Thảo Ngọc L.

Tại Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố:

Bị cáo Đỗ Văn S về tội “Hiếp dâm” quy định tại các điểm c, i khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đỗ Hoàn Sơn A về tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm c, i khoản 2 Điều 141; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Văn S mức án tù 08 đến 09 năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 141; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự xử phạt Đỗ Hoàn Sơn A mức án tù 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Các bị cáo Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A không tranh luận mà xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuyên Mộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Bị hại bà Nguyễn Thảo Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 297 Bộ luật tố tụng Hình sự tiến hành phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới, không yêu cầu Tòa triệu tập thêm người làm chứng, người liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố:

Bị cáo Đỗ Văn S về tội “Hiếp dâm” quy định tại các điểm c, i khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đỗ Hoàn Sơn A về tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Tại phiên tòa, Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A đều thừa nhận:

Tối khuya ngày 20/4/2024, tại chòi tam của bà Nguyễn Thảo Ngọc L, ở: Ấp K, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A đã có hành vi dùng vũ lực, thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác và giao cấu trái ý muốn với bà L. Khi S và A đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với bà L thì phát hiện có người rọi đèn pin đi tới, nên S và A bỏ trốn.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định xâm hại tình dục số: 160/KLXHTD-PYBRVT, ngày 06/05/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, phù hợp với Kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuyên Mộc; Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy: Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc tại phiên tòa, giữ nguyên Cáo trạng số: 96/CT-VKS ngày 07/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, kết luận:

Bị cáo Đỗ Văn S phạm tội “Hiếp dâm” quy định tại các điểm c, i khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đỗ Hoàn Sơn A phạm tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự là có căn cứ nên chấp nhận. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Đỗ Văn S phạm tội “Hiếp dâm” quy định tại các điểm c, i khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Đỗ Hoàn Sơn A phạm tội “Hiếp dâm” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 141 Bộ luật Hình sự

[4] Các bị cáo Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A là công dân có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Nhưng vì dục vọng thấp hèn của bản thân, các bị cáo đã coi thường pháp luật và các chuẩn mực đạo đức xã hội nên các bị cáo đã dần thân vào con đường phạm tội. Hành dùng vũ lực đe dọa sự kháng cự của bị hại để thực hiện hành vi giao cấu khác trái ý muốn của bị hại được bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích thỏa mãn nhu cầu tình dục cho bản thân là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của các bị cáo không những xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bị hại mà nó còn gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có bản án nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự để quyết định cho mỗi bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

Trước khi thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước. Không có sự chỉ huy phục tùng, không có sự cấu kết chặt chẽ giữa những người đồng phạm, mà các bị cáo phạm tội mang tính tự phát. Do đó không coi là trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó: S là người khởi xướng, dùng vũ lực thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác, đồng thời S cũng giúp sức tích cực để cho A thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác trái ý muốn đối với bà L.

Tình tiết tăng nặng: S đã tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung tăng nặng nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa S và A đều thành khẩn khai báo, nhưng chỉ có A ăn năn hối cải; Vì vậy áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho S và A .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thảo Ngọc L vắng mặt và chưa có yêu cầu bồi thường cụ thể đối với Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A nên Hội đồng xét xử giành quyền khởi kiện cho bà L nếu có yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm bằng vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] Án phí: Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A đồng phạm tội “Hiếp dâm”.

1. Căn cứ các điểm c, i khoản 2 Điều 141; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S 12 (mười hai) năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/5/2024.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 141; Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàn Sơn A 09 (chín) năm tù về tội “Hiếp dâm”.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/5/2024.

Tiếp tục tạm giam Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A để bảo đảm thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thảo Ngọc L được quyền khởi kiện Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A bằng vụ kiện dân sự bồi thường thiệt hại về tổn thất về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm khi bà L có yêu cầu.

Án phí: Đỗ Văn S và Đỗ Hoàn Sơn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2024), các bị cáo có quyền kháng cáo. Đối với bà L vắng mặt thì thời hạn này được tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết có quyền yêu cầu Tòa án tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKS huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên mộc;
- Bị cáo, Người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Dẫn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA